TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 8 - 2023
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thắng.
2. Bà Trần Thị Ngọc Lan.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 9 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim C - sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Xuân L, phường Quảng P, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn S - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Xuân L, phường Quảng P,thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Cương trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn S có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/6/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã Quảng Phúc, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (Nay là phường Quảng Phúc, thị xã Đồn, tỉnh Quảng Bình). Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không thật sự hiểu nhau, mỗi người một cách sống không thể dung hòa. Vợ chồng ít khi nói chuyện với nhau và không quan tâm ý kiến của người còn lại. Chồng thường đi làm xa, vài năm chỉ về thăm nhà một lần. Chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn vì sống ly thân đã khá lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn S.

Về con chung: Qúa trình chung sống chị Nguyễn Thị Kim C trình bày vợ chồng chị có 2 con chung là Hoàng Nguyễn Bảo Nam sinh ngày 04/12/2009 và Hoàng Nguyễn Uy Phong sinh ngày 19/11/2014. Chị có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 2 con và yêu cầu anh Sáu cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000 đồng đối với 2 con(Mỗi đứa 1.500.000 đồng/tháng)

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên chị Nguyễn Thị Kim Cương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và Đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hoàng Văn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Kim Cg kết hôn tự nguyện, đăng kí kết hôn vào ngày 23/6/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã Quảng Phúc, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (Nay là phường Quảng Phúc, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình). Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu nhưng dần dần phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, không hiểu nhau, hay xảy ra cải vã, mỗi người một cách sống, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Cương làm đơn ly hôn thì anh Sáu đồng ý và chấp nhận mọi phán quyết của Tòa án, cũng như cho được xét xử ly hôn vắng mặt do tính chất công việc ở xa không thể đến tham gia phiên tòa được.

Về con chung: Qúa trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Bảo N sinh ngày 04/12/2009 và Hoàng Nguyễn Uy P sinh ngày 19/11/2014. Sau khi ly hôn anh Sáu đồng ý giao 02 con cho chị Cương chăm sóc nuôi dưỡng và anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng như yêu cầu của chị Cương.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên anh Hoàng Văn Sáu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã thụ lý vụ án về việc " Tranh chấp ly hôn" theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim C. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thủ tục pháp luật quy định. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng bao gồm Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Sáu vẫn không có mặt.

Tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn S trình bày vẫn giữ nguyên quan điểm đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Kim C có đơn xin yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Văn S, đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn anh Hoàng Văn S có đăng ký cư trú tại Tổ dân phố Xuân L, phường Quảng P, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Về sự vắng mặt của đương sự: anh Hoàng Văn S có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Sáu.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Cư và anh Hoàng Văn S yêu nhau tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23/6/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã Quảng Phúc, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (Nay là phường Quảng Phúc, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình) là hôn nhân hợp pháp. Sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không cùng quan điểm sống, anh Sáu thường đi làm ăn xa. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2016 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Chị Cương làm đơn xin ly hôn thì anh Sáu cũng đồng ý. Xét trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng tình cảm vợ

chồng đã mâu thuẩn trầm trọng, cuộc chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Cương và anh Sáu là có căn cứ và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Cương và anh Sáu xác định vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Nguyễn Bảo Nam sinh ngày 04/12/2009 và Hoàng Nguyễn Uy Phong sinh ngày 19/11/2014; sau ly hôn chị Cương có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu anh Sáu cấp dưỡng cho 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng(Mỗi đứa 1.500.000 đồng/tháng). Anh Sáu cũng nhất trí như ý kiến của chị cương. Vì vậy, cần giao cho chị Cương tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng 2 con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Cương thỏa thuận chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ Nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Xét xử vụ án vắng anh Hoàng Văn S.

2. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Hoàng Văn S

3. Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung của anh, chị là Hoàng Nguyễn Bảo N sinh ngày 04/12/2009 và Hoàng Nguyễn Uy P sinh ngày 19/11/2014 cho chị Nguyễn Thị Kim C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hoàng Văn Sáu có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi đứa mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi các con trưởng thành (18 tuổi)

Sau khi ly hôn anh Sáu có quyền thăm con, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

4. Về quan hệ tài sản: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim C phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003568 ngày 22 tháng 3 năm 2023. (Chị Nguyễn Thị Kim C còn phải nộp thêm 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con).

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (9/8/2023), bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Văn Dương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Ủy ban nhân dân xã Quảng Phúc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.